

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: **196/2022/HS-PT**

Ngày: 01 – 6 – 2022.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Sơn.

Các thẩm phán:

Bà Lê Thị Ký.

Ông Vũ Thế Phương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Sương – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 85/2022/TLPT-HS ngày 14 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Ngọc T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2022/HS-ST ngày 21/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện X.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1983 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp 1A, xã X1, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nghề N: Làm thuê; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Đ (chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1946; Vợ: Phạm Kim A, sinh năm 1982; Có 02 người con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2010;

Tiền án: không;

Tiền sự: Ngày 06/04/2020, bị Công an huyện X, tỉnh Đồng Nai xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc (Quyết định số 99/QĐ-XPVPHC);

Bị cáo tại ngoại.

Ngoài ra còn có bị cáo khác, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị; Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 21/02/2021, Nguyễn Ngọc T đã lựa chọn địa điểm, chuẩn bị các công cụ phương tiện và lôi kéo các con bạc đến khu vực rẫy tràm của ông H (thuộc Ấp 1, xã X1, huyện X, tỉnh Đồng Nai) để tham gia đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền, dưới hình thức đá gà. T trực tiếp bắt cặp, cân gà, đưa ra tỷ lệ thắng thua là 10 ăn 7 và làm trọng tài cho cặp gà đá của Nguyễn Văn T1 và Lê Thành L nhằm hưởng 10% huê hồng trên số tiền cược đá sỏ là 1.000.000 đồng. Đến khoảng 12 giờ ngày 21/02/2021, khi trận gà đang diễn ra chưa có kết quả thắng thua thì bị Công an xã X1 kiểm tra, phát hiện nên các đối tượng bỏ chạy thoát và để lại một số tang vật liên quan đến hành vi đánh bạc.

Quá trình điều tra các đối tượng đã khai nhận như sau:

1. Nguyễn Ngọc T khai nhận: Vào khoảng 11 giờ ngày 21/02/2021, T nhận được điện thoại của Lê Thành L và Nguyễn Văn T1 nhờ làm trọng tài cấp độ đá gà cho cặp gà tre. Sau đó, T hẹn L, T1 đi đến khu rẫy tràm của ông H để làm trọng tài cho trận gà giữa L và T1. Khi L mang gà tre màu trắng, T1 mang gà tre màu vàng đến thì T trực tiếp đứng ra cân gà và thỏa thuận thống nhất số tiền đá sỏ là 1.000.000 đồng. Do gà của L trọng lượng 1,5 kg, gà của T1 trọng lượng 1,4 kg nên T ra kèo đá tỷ lệ gà của L thắng 10 ăn 7, T được hưởng 10% huê hồng trên số tiền cược đá sỏ là 1.000.000 đồng, T trực tiếp đứng ra làm trọng tài hô thả gà và khi trận gà đang diễn ra chưa có kết quả thắng thua thì Cơ quan Công an phát hiện, T và các đối tượng tham gia đánh bạc bỏ chạy thoát.

2. Lê Thành L khai nhận: Vào khoảng 11 giờ ngày 21/02/2021, L điện thoại cho T nhờ làm trọng tài cấp độ đá gà cho gà tre màu trắng của L. Đến khoảng 11

giờ 30 cùng ngày, T thông báo cho L có gà đá và nói đến khu rầy trảm của ông H để đá gà. Sau khi L đến, T cân gà và cấp độ đá gà của L với gà của Nguyễn Văn T1 với số tiền đá sỏ là 1.000.000 đồng. Do gà của L trọng lượng 1,5 kg, gà của T1 trọng lượng 1,4 kg nên T ra kèo đá tỷ lệ thắng thua là 10 ăn 7.

3. Nguyễn Văn T1 khai nhận: Vào khoảng 11 giờ ngày 21/02/2021, T1 điện thoại cho T nhờ làm trọng tài cấp độ đá gà cho gà tre màu vàng của T1. Đến khoảng 11 giờ 30 cùng ngày, T thông báo cho T1 có gà đá và nói T1 đến khu rầy trảm của ông H để đá gà. Sau khi T1 đến T cân gà và cấp độ đá gà của T1 với gà của L với số tiền đá sỏ là 1.000.000 đồng. Do gà của L trọng lượng 1,5kg, gà của T1 trọng lượng 1,4 kg nên T ra kèo đá tỷ lệ thắng thua là 10 ăn 7.

4. Nguyễn Văn C khai nhận: Vào khoảng 12 giờ ngày 21/02/2021, C đi đến khu rầy trảm của ông H để tham gia đá gà thắng thua bằng tiền. Tại đây, C thấy T làm trọng tài cấp độ đá sỏ cho cặp gà tre màu vàng và màu trắng. Khi trận gà đang diễn ra thì C bắt độ cá cược gà tre màu trắng của L, thắng thua với một người đàn ông chưa rõ nhân thân lai lịch với số tiền là 200.000 đồng, tỉ lệ thắng thua là 10 ăn 8. Khi trận gà đang diễn ra chưa có kết quả thắng thua thì phát hiện.

5. Nguyễn Văn C1 khai nhận: Vào khoảng 12 giờ ngày 21/02/2021, C1 C1 thấy T làm trọng tài cấp độ đá sỏ cho cặp gà tre màu vàng và màu trắng. C1 bắt độ cá cược gà tre màu vàng của T1, thắng thua với một người đàn ông chưa rõ nhân thân lai lịch với số tiền là 300.000 đồng, tỉ lệ thắng thua là 10 ăn 6. Khi trận gà đang diễn ra chưa có kết quả thắng thua thì phát hiện.

6. Phùng H1 khai nhận: Vào khoảng 12 giờ ngày 21/02/2021, H1 thấy T làm trọng tài cấp độ đá sỏ cho cặp gà tre màu vàng và màu trắng với số tiền đá sỏ là 1.000.000 đồng. H1 bắt độ cá cược gà tre màu trắng của L, thắng thua với một người đàn ông chưa rõ nhân thân lai lịch với số tiền là 300.000 đồng, tỉ lệ thắng thua là 10 ăn 7. Khi trận gà đang diễn ra chưa có kết quả thắng thua thì phát hiện.

7. Trần Bình N khai nhận: Vào khoảng 12 giờ ngày 21/02/2021, N đi đến khu rầy trảm của ông H để xem đá gà. Tại đây, N thấy T đang làm trọng tài cho cặp gà tre màu vàng và màu trắng. Khi trận gà đang diễn ra chưa có kết quả thắng thua thì bị phát hiện nên bỏ chạy.

8. Hồ Văn T2 khai nhận: Vào khoảng 12 giờ ngày 21/02/2021, T2 đi đến khu rầy trảm của ông H để xem đá gà. Tại đây, T2 thấy T đang làm trọng tài cho cặp gà

tre màu vàng và màu trắng. Khi trận gà đang diễn ra chưa có kết quả thắng thua thì bị phát hiện nên bỏ chạy.

9. Nguyễn Văn Q khai nhận: Vào khoảng 11 giờ ngày 21/02/2021, Q đi đến khu rẫy tràm của ông H để thu mua cây tràm. Khi đi Q có để 01 xe mô tô nhãn hiệu Dam biển số 60K9-6726 tại vườn tràm T tổ chức đá gà. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, Q quay về lấy xe thì xe mô tô đã bị cơ quan Công an thu giữ.

10. Trần Nhật T3 khai nhận: Vào khoảng 10 giờ 30 ngày 21/02/2021, T3 đi đến khu rẫy tràm của ông H để chặt củi. Khi đi, T3 dựng xe mô tô biển số 60M6-6722 gần nơi T tổ chức đá gà. Sau đó, xe mô tô biển số 60M6-6722 của T3 đã bị cơ quan công an thu giữ.

11. Trương Hoàng H2 khai nhận: Vào khoảng 11 giờ ngày 21/02/2021, Hậu đi đến khu rẫy điều của Hậu. Khi đến nơi, Hậu dựng xe mô tô biển số 60V7-6637 tại rẫy nhà Hậu, sát khu rẫy nơi T tổ chức đá gà. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Hậu đi đến nơi lấy xe để về thì xe mô tô biển số 60V7-6637 đã bị Cơ quan Công an thu giữ.

*Vật chứng vụ án thu giữ: 01 cân đồng hồ loại 5 kg; 01 con gà tre lông màu vàng trọng lượng 1,4 kg; 01 con gà tre lông màu trắng trọng lượng 1,5 kg; các xe mô tô biển số: 60T5-9166, 52H2-7613, 60V1-6637, 60M6-6772, 80H1-2407, 60K9-6726, 60B-378.27, 60B5-559.01, 60B5-110.39, 60L4-0421 và 01 xe mô tô không biển số.

* Tại bản án sơ thẩm số 09/2022/HS-ST ngày 21/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện X đã áp dụng 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T **06 (Sáu)** tháng tù về tội “Đánh bạc”.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phạt bị cáo khác, về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 24/01/2022, bị cáo Nguyễn Ngọc T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên kháng cáo đồng thời xin được hưởng án treo và đề nghị HĐXX xem xét.

- Quan điểm Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai:

Hành vi của Nguyễn Ngọc T đã phạm vào tội: “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét xử bị

cáo mức án 06 (sáu) tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo nH không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới ngoài những những tình tiết đã được cấp sơ thẩm xem xét. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử bác đơn kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu, cụ thể:

Vào ngày 21/02/2021, tại khu vực rẫy tràm của ông H (thuộc Ấp 1, xã X1, huyện X, tỉnh Đồng Nai) bị cáo Nguyễn Ngọc T đã có hành vi trực tiếp đứng ra cân gà, đưa ra tỉ lệ kèo cá cược và làm trọng tài trận đá gà cho cặp gà của bị cáo Lê Thành L và anh Nguyễn Văn T1 với số tiền cược đá sỏ là 1.000.000 đồng với tỷ lệ cược là 10 ăn 7. Tổng số tiền bị cáo T, bị cáo L và anh T1 tham gia đánh bạc là 1.700.000 đồng. Ngày 06/4/2020, bị cáo đã bị Công an huyện X, tỉnh Đồng Nai xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc (Quyết định số 99/QĐ-XPVPHC). Do đó, hành vi của bị cáo T bị cấp sơ thẩm xử phạt về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự quản lý hành chính, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có con còn nhỏ để áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và xử phạt bị cáo 06 tháng tù là phù hợp.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo xin được hưởng án treo và cung cấp đơn có xác nhận của địa phương, bị cáo là lao động chính trong gia đình, hiện đang phải nuôi hai con nhỏ (sinh năm 2007 và 2010) vợ bị cáo bị bệnh không thể lao động,

là người trực tiếp nuôi mẹ già (76 tuổi) là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung 2017). Ngoài ra, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, là lao động chính trong gia đình, đang trực tiếp nuôi mẹ già 76 tuổi và nuôi hai con nhỏ; số tiền đánh bạc không lớn (1.700.000 đồng); Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bản thân chưa tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo, áp dụng Điều 65 BLHS 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) cho bị cáo, không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục là cũng đủ nghiêm, phù hợp với quy định tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao quy định về điều kiện hưởng án treo, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật đối với người đã biết ăn năn hối cải.

[4] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc T, sửa bản án sơ thẩm số 09/2022/HS-ST ngày 21/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện X;

[2] Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Nghị quyết số

01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc T **06 (Sáu) tháng tù nH cho hưởng án treo** về tội “Đánh bạc”. Thời hạn thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Ngọc T cho Ủy ban nhân dân xã X1, huyện X, tỉnh Đồng Nai quản lý, giáo dục. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Huyện X (2);
- Viện kiểm sát nhân dân Huyện X;
- Công an Huyện X;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Phòng PV 27 - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự Huyện X;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Sơn